|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **QUẢNG NAM** | **KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN**  **NĂM HỌC 2016-2017** |
| **ĐỀ CHÍNH THỨC** | Môn thi : **ĐỊA LÝ**  Thời gian : **150 phút** (*không kể thời gian giao đề*)  Ngày thi:  **09/6/2016** |

**Câu 1:** *(2,0 điểm)*

Trình bày những thành tựu và hạn chế trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân ở nước ta.

**Câu 2:** *(2,0 điểm)*

**1-** Đặc điểm tài nguyên nước có ảnh hưởng gì đến sự phát triển nông nghiệp của nước ta?

**2-** Tại sao thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong thâm canh nông nghiệp ở nước ta?

**Câu 3:** *(2,0 điểm)* Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

**1-** Chứng minh vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có nguồn tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng.

**2-** Giải thích vì sao ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, khai thác khoáng sản là thế mạnh của tiểu vùng Đông Bắc, còn phát triển thủy điện là thế mạnh của tiểu vùng Tây Bắc?

**Câu 4:** *(1,0 điểm)*

Các đảo và quần đảo của nước ta có vai trò như thế nào về mặt kinh tế và an ninh quốc phòng?

**Câu 5:** *(3,0 điểm)*

Cho bảng số liệu sau:

**Số dân và tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên của nước ta trong giai đoạn 1979 - 2013**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm** | **1979** | **1989** | **1999** | **2009** | **2013** |
| Tổng số dân *(Triệu người)* | 53,74 | 64,38 | 76,33 | 85,85 | 89,76 |
| Trong đó: Số dân thành thị  *(Triệu người)* | 10,09 | 12,92 | 18,08 | 25,44 | 28,87 |
| Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên  *(%)* | 2,51 | 2,10 | 1,43 | 1,23 | 1,07 |

*(Nguồn: Tổng cục Thống kê năm 2014)*

**1-** Vẽ biểu đồ kết hợp cột và đường thể hiện tình hình phát triển dân số của nước ta trong giai đoạn 1979 - 2013.

**2-** Nhận xét và giải thích tình hình phát triển dân số của nước ta từ biểu đồ đã vẽ.

--------- Hết ---------

*-* ***Thí sinh được sử dụng Atlat Địa lí Việt Nam của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam***

***- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.***

*Họ và tên thí sinh:............................................................. Số báo danh: .........................*

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **QUẢNG NAM** | **KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT CHUYÊN**  **Năm học: 2016-2017** |
| **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | Khóa ngày : **07/6/2016**  Môn thi : **ĐỊA LÝ**  Thời gian : **150 phút** (*Không kể thời gian giao đề*) |

*(Đáp án chấm thi có 3 trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **1**  ***(2,0 điểm)*** |  | **Trình bày những thành tựu và hạn chế trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống người dân ở nước ta.** | ***2,0*** |
| **a) Thành tựu** | ***1,5*** |
| Đời sống của người dân đã và đang được cải thiện.  Cụ thể:  - Tỉ lệ người lớn biết chữ cao (*hoặc nêu số liệu*)  - Mức thu nhập bình quân trên đầu người gia tăng.  - Người dân được hưởng các dịch vụ xã hội ngày càng tốt hơn.  - Tuổi thọ bình quân của người dân tăng (*hoặc nêu số liệu*)  - Tỉ lệ tử vong, tỉ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em ngày càng giảm, nhiều dịch bệnh đã bị đẩy lùi.  (*Nếu thí sinh không trình bày các ý cụ thể mà chỉ nêu:* Đời sống người dân được cải thiện về: thu nhập, giáo dục, y tế, nhà ở, phúc lợi xã hội, … *thì đạt 0,25 điểm*) | *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25* |
| **b) Hạn chế** | ***0,5*** |
| - Chất lượng cuộc sống của dân cư còn chênh lệch giữa các vùng, miền.  - Chất lượng cuộc sống còn chênh lệch giữa các tầng lớp dân cư trong xã hội. | *0,25*  *0,25* |
| **2**  ***(2,0 điểm)*** | **1** | **Đặc điểm tài nguyên nước có ảnh hưởng gì đến sự phát triển nông nghiệp của nước ta?** | ***1,0*** |
| **+ Tích cực**  - Nguồn nước trên mặt, nước ngầm phong phú phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.  - Nguồn nước sông ngòi có hàm lượng phù sa lớn bồi đắp cho ruộng đồng.  **+ Tiêu cực**  - Mùa mưa lũ lụt gây thiệt hại cho nông nghiệp.  - Mùa khô: hạn hán, xâm nhập mặn ... | *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25* |
| **2** | **Tại sao thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong thâm canh nông nghiệp ở nước ta?**  Thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong thâm canh nông nghiệp ở nước ta. Do:  - Đảm bảo nước tưới trong mùa khô.  - Chống úng, lụt trong mùa mưa bão.  - Cải tạo đất, mở rộng diện tích canh tác.  - Tăng vụ, thay đổi cơ cấu mùa vụ và cơ cấu cây trồng.  (*Nếu thí sinh không trình bày đủ 4 ý trên nhưng nêu:* Kết quả là sẽ làm tăng năng suất và sản lượng cây trồng *thì đạt 0,25 điểm*) | ***1,0***  *0,25*  *0,25*  *0,25*  *0,25* |
| **3**  ***(2,0 điểm)*** | **1** | **Chứng minh vùng Duyên hải Nam Trung Bộ có nguồn tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng.** | ***1,0*** |
| **a) Tài nguyên du lịch tự nhiên:**  - Các vườn quốc gia: Bạch Mã, Núi Chúa, …  - Các suối nước khoáng: Hội Vân, Vĩnh Hảo, …  - Các bãi tắm: Non Nước, Nha Trang, Mũi Né, …  - Các thắng cảnh: Non Nước, Bà Nà, ...  **b) Tài nguyên du lịch nhân văn:**  - Di sản văn hóa thế giới: Phố cổ Hội An, Di tích Mĩ Sơn.  - Di tích lịch sử cách mạng, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật: Đà Nẵng, Ba Tơ.  - Các lễ hội truyền thống: Tây Sơn, Ka Tê, ...  - Các làng nghề cổ truyền: Bầu Trúc. | ***0,5***  ***0,5*** |
| **2** | **Giải thích vì sao ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, khai thác khoáng sản là thế mạnh của tiểu vùng Đông Bắc, còn phát triển thủy điện là thế mạnh của tiểu vùng Tây Bắc?** | ***1,0*** |
| Vì:  - Tiểu vùng Đông Bắc có nguồn tài nguyên khoáng sản đa dạng, phong phú (dẫn chứng) và điều kiện khai thác tương đối thuận lợi hơn Tây Bắc nhưng tiềm năng thủy điện nhỏ hơn Tây Bắc.  - Tiểu vùng Tây Bắc có tiềm năng thủy điện lớn do sông suối, địa hình có độ dốc lớn và nguồn nước phong phú (dẫn chứng) nhưng tiềm năng khoáng sản nhỏ hơn Đông Bắc. | *0,5*  *0,5* |
| **4**  ***(1,0 điểm)*** |  | **Các đảo và quần đảo của nước ta có vai trò như thế nào về mặt kinh tế và an ninh quốc phòng?** | ***1,0*** |
| **a) Về mặt kinh tế** | ***0,5*** |
| - Các đảo và quần đảo là nơi có nhiều tiềm năng để phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển  - *Dẫn chứng*: Khai thác, nuôi trồng và chế biến hải sản, du lịch biển - đảo, khai thác và chế biến khoáng sản biển, giao thông vận tải biển. | *0,25*  *0,25* |
| **b) Về mặt an ninh quốc phòng** | ***0,5*** |
| - Các đảo và quần đảo tạo thành hệ thống tiền tiêu để bảo vệ đất liền.  - Các đảo và quần đảo là cơ sở để khẳng định chủ quyền của nước ta đối với vùng biển và thềm lục địa xung quanh. | *0,25*  *0,25* |
| **5**  ***(3,0 điểm)*** | **1** | **Vẽ biểu đồ kết hợp cột và đường** **thể hiện tình hình phát triển dân số của nước ta trong giai đoạn 1979 - 2013** | ***1,5*** |
| \* Biểu đồ:  + Cột chồng: Thể hiện tổng số dân và số dân thành thị.  + Đường: Thể hiện tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên.  \* Yêu cầu:  - Chính xác về khoảng cách năm, về tỉ lệ thể hiện số liệu trên biểu đồ.  - Có tên biểu đồ.  - Có ký hiệu, chú giải.  - Tính thẩm mỹ.  *(Nếu không đủ, đúng các yêu cầu trên thì trừ 0,25 điểm đối với mỗi yêu cầu, thí sinh vẽ các dạng biểu đồ khác thì không có điểm)* |  |
| **2** | **Nhận xét và giải thích tình hình phát triển dân số của nước ta trong giai đoạn 1979 - 2013.** | ***1,5*** |
| **a) Nhận xét** | ***0,75*** |
| - Tổng số dân tăng liên tục (tăng 1,67 lần, hoặc tăng 36,02 triệu người).  - Số dân thành thị tăng liên tục (tăng 2,86 lần, hoặc 18,78 triệu người).  - Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên giảm liên tục (giảm 1,44 %) | *0,25*  *0,25*  *0,25* |
| **b) Giải thích** | ***0,75*** |
| - Tổng số dân tăng liên tục do quy mô dân số của nước ta ngày càng lớn, gia tăng dân số hằng năm vẫn còn nhanh.  - Số dân thành thị tăng nhanh do quá trình đô thị hóa và công nghiệp hóa phát triển, điều kiện sống ở các đô thị tốt hơn nên thu hút dân cư từ nông thôn, cơ hội có việc làm ...  - Tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên giảm do nước ta thực hiện tốt chính sách dân số - KHHGĐ, y tế phát triển ... | *0,25*  *0,25*  *0,25* |

**Nếu thí sinh làm bài không theo dàn ý như trong đáp án, nhưng đủ ý và chính xác thì vẫn được điểm tối đa theo thang điểm đã quy định.**

------- Hết -------